**Bài 29: THỰC VẬT**

**I. Đa dạng thực vật:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Rêu** | **Dương xỉ** | **Hạt trần** | **Hạt kín** |
| **Cơ quan sinh dưỡng** | Có lá  Chưa có rễ chính thức.  Chưa có mạch dẫn. | Có lá  Có rễ  Có mạch dẫn chính thức. | Có rễ và có mạch dẫn.  Thân gỗ, có lá hình kim. | Có rễ và có mạch dẫn.  Thân, lá đa dạng. |
| **Cơ quan sinh sản** | Chưa có hoa  Cơ quan sinh sản là túi bào tử.  Sinh sản bằng bào tử | Chưa có hoa  Cơ quan sinh sản là túi bào tử  Sinh sản bằng bào tử | Chưa có hoa và quả.  Cơ quan sinh sản là nón: nón đực và nón cái.  Sinh sản bằng hạt nằm lộ trên các lá noãn (hạt trần). | Có hoa, quả có nhiều dạng khác nhau.  Cơ quan sinh sản là hoa.  Sinh sản bằng hạt nằm trong quả. |

**II. Vai trò của thực vật:**

- Thực vật là thức ăn của nhiều loài sinh vật khác.

- Cung cấp nơi ở, nơi sinh sản cho nhiều loài sinh vật.

- Góp phần giữ cân bằng hàm lượng khí oxygen và carbon dioxide trong không khí.

- Điều hòa khí hậu.

- Chống xói mòn.

- Vai trò thực tiễn: cung cấp lương thực, thực phẩm, làm thuốc, làm cảnh, nguyên liệu cho các ngành công nghiệp,…